

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 47/2022/HS-ST

Ngày 25 tháng 3 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tao Văn Sơn, ông Phàn A Long

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/TLST - HS ngày 11 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Sùng T C, tên gọi khác: Không, sinh năm: 19xx; Nơi sinh: Huyện B, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Sùng A S, sinh năm 19xx và bà Giàng T S, sinh năm 19xx; Bị cáo có chồng là Hăng A D đã chết và 06 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu từ ngày 24/11/2021 đến ngày 03/12/2021 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Vừ A P, sinh năm 20xx. Trú tại Tổ dân phố Pa So, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 24/11/2021, Sùng T C, cầm theo số tiền 200.000 đ là tiền C bán thóc có được, một mình đi bộ từ nhà ra khu vực bản A, xã B, mục đích là để tìm mua Heroine về sử dụng. Trên đường thuộc bản Dền Sung, xã Sin Suối Hồ,

C gặp một người đàn ông dân tộc Dao khoảng 60 tuổi, C không biết rõ họ tên, địa chỉ của người đàn ông này, nhìn người đàn ông này giống người nghiện ma túy C và người đàn ông nói chuyện với nhau bằng tiếng Mông, C hỏi và mua được với người đàn ông 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh buộc thắt lại với giá 200.000 đồng, C nhận gói Heroine và cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc và đi bộ về hướng bản Chàng Phàng, xã Sin Suối Hồ, còn người đàn ông đi đâu làm gì C không biết. Khi C đi đến ngã ba Dền Sung, thuộc bản Trung Hồ, xã Sin Suối Hồ thì gặp Tổ công tác Công an huyện Phong Thổ đang làm nhiệm vụ, yêu cầu C có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi, vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp, lúc này C đã tự giác lấy tay trái móc từ túi quần bên trái đang mặc ra giao nộp cho Tổ công tác 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh buộc thắt lại và khai nhận đó là Heroine của C mua về để sử dụng cho bản thân.

Tổ công tác Công an huyện Phong Thổ tiến hành, mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Kết luận giám định số: 60/KLGD ngày 26/11/2021 của ông Trần Văn Hiệu người giám định tư pháp theo vụ việc và bản Kết luận giám định số 864/GĐ-KTHS ngày 26/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột màu trắng khi bắt quả tang, thu giữ của Sùng T C có khối lượng là: 0,43 gam (*Không thấy bốn mươi ba gam*); Mẫu gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Sùng T C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng T C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sùng T C từ 17 tháng đến 20 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 0,25 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ phong bì niêm phong cũ, mảnh nilon cũ.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, làm ruộng, không có công việc ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật

Bị cáo không tranh luận đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Hồi 19 giờ 00 phút ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại khu vực bản A, xã Sin Suối Hồ bị cáo Sùng T C đã có hành vi cất giấu 01 gói Heroine ở túi quần bên trái có khối lượng là 0,48 gam mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự do mình đã gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an, đặc biệt tại địa phương bị cáo sinh sống. Quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đối với người đàn ông mà bị cáo đã mua Heroine, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý đối với người đàn ông đó.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo, không có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,25 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ phong bì niêm phong cũ, mảnh nilon cũ.

[5] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

1/ Tuyên bố bị cáo Sùng T C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2/ Xử phạt bị cáo Sùng T C 18 tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 24/11/2021 đến ngày 03/12/2021 còn phải chấp hành 17 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3/ Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,25 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ phong bì niêm phong cũ, mảnh nilon cũ.

4/ Án phí: Miễn án phí cho bị cáo.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA huyện Phong Thổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Trung Tá